

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 363/2021/HS-PT
Ngày: 18-5-2021**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và Nguyễn Đăng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 343/2021/TLPT-HS ngày 19/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 294/2021/QĐXXPT-HS ngày 26/4/2021 đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN MINH T**, sinh năm 1987; ĐKNKT: Số 7/D1 khu đô thị TY, phường HT, quận CB, Thành phố Hà Nội; trú tại: Số 149 phố HN, phường HT, quận CB, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020; ngày 04/12/2020 được thay đổi bằng biện pháp Bảo lãnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 28/10/2020 tại khu vực đầu ngõ 88 phố Thanh Nhàn, Tổ công tác của Công an phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính và đã thu giữ trong túi

áo khoác bên phải của Nguyễn Minh T 04 viên nén màu xanh hình tam giác (Tổng khối lượng là 1,49gam MDMA), 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (Tổng khối lượng là 1,37 gam Ketamine). Nguyễn Minh T khai số đồ vật trên là ma túy bị cáo vừa mua tại khu vực cổng Bệnh viện Thanh Nhàn của người không quen mang về để sử dụng thì bị bắt giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2021/HS-ST ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T 22 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/3/2021, bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên; xuất trình tài liệu về việc có thân nhân là người có công với cách mạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333 và 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T từ 19 đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Minh T có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Ngày 28/10/2020 tại phố Thanh Nhàn, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Minh T đã mua số ma túy gồm 1,49 gam MDMA và 1,37 gam Ketamine mang về để sử dụng thì bị kiểm tra, bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; hành vi đó còn là nguyên nhân làm phát sinh tệ nghiện ngập ma túy, bệnh xã hội nguy hiểm và tội phạm khác nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đúng. Xét thấy, quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; thật sự ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu về việc có ông Ngoại tham gia kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, được Đảng, Nhà nước tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng, Huy chương chiến thắng hạng Nhất, Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương kháng chiến hạng Ba. Vì vậy, ngoài tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thì Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T **16 (Mười sáu)**

thắng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 28/10/2020 đến ngày 04/12/2020).

1.2) Bị cáo Nguyễn Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường HT, quận CB, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà